

## QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố Danh mục và Quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính mới ban hành, sửa đổi bổ sung, bị bãi bỏ trong lĩnh vực hoạt động khoa học và công nghệ, lĩnh vực năng lượng nguyên tử, an toàn bức xạ và hạt nhân thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Khoa học và Công nghệ Phú Yên

### CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ YÊN

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính và Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 1668/QĐ-BKHHCN ngày 01/8/2023 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành/bị bãi bỏ trong lĩnh vực hoạt động khoa học và công nghệ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ Quyết định số 1915/QĐ-BKHHCN ngày 28/8/2023 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ về việc công bố thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực năng lượng nguyên tử, an toàn bức xạ và hạt nhân thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Khoa học và Công nghệ;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ tại Tờ trình số 55/TTr-SKHHCN ngày 06/9/2023.

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục và Quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính mới ban hành, sửa đổi bổ sung, bị bãi bỏ trong lĩnh vực hoạt động khoa học và công nghệ, lĩnh vực năng lượng nguyên tử, an toàn bức xạ và hạt nhân thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Khoa học và Công nghệ Phú Yên (có Phụ lục kèm theo).

**Điều 2.** Sở Khoa học và Công nghệ có trách nhiệm:

- Cập nhật và công khai thủ tục hành chính tại Điều 1 Quyết định này vào Cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính và tích hợp dữ liệu để công khai trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính theo đúng quy định (chậm nhất sau 03 ngày làm việc kể từ ngày ký ban hành); niêm yết, công khai các thủ tục hành chính

này tại đơn vị và trên Trang thông tin điện tử của Sở Y tế; thực hiện giải quyết thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền, theo đúng quy định.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

**Điều 4.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**KT.CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Đào Mỹ**

**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH, BỊ BÃI BỎ TRONG LĨNH VỰC  
HOẠT ĐỘNG KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ; SỬA ĐỔI BỔ SUNG TRONG LĨNH VỰC  
NĂNG LƯỢNG NGUYÊN TỬ, AN TOÀN BỨC XẠ VÀ HẠT NHÂN THUỘC THẨM QUYỀN  
GIẢI QUYẾT CỦA SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ PHÚ YÊN**

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 1192/QĐ-UBND ngày 11 tháng 9 năm 2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Phú Yên)

**I. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH: 04 TTHC**

(Quyết định số 1668/QĐ -BKHCN ngày 01 tháng 8 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ)

TT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
<b>Lĩnh vực hoạt động khoa học và công nghệ</b>						
1	Thủ tục công nhận kết quả nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ do tổ chức, cá nhân tự đầu tư nghiên cứu	25 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ;	- Nộp hồ sơ trực tiếp tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Phú Yên hoặc gửi qua đường bưu chính; - Nộp trực tuyến trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Phú Yên.	Không có	- Luật Chuyển giao công nghệ số 07/2017/QH14 ngày 19/6/2017. - Nghị định số 76/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Chuyển giao công nghệ. - Thông tư số 14/2023/TT-BKHCN ngày 30/6/2023 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành Biểu mẫu hồ sơ thực hiện thủ tục hành chính quy định tại một số điều của Nghị định số 76/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Chuyển giao công nghệ	
2	Thủ tục hỗ trợ kinh phí, mua kết quả nghiên cứu khoa học và phát triển	25 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ;	- Nộp hồ sơ trực tiếp tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Phú Yên hoặc gửi qua	Không có	- Luật Chuyển giao công nghệ số 07/2017/QH14 ngày 19/6/2017. - Nghị định số 76/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi	

	công nghệ do tổ chức, cá nhân tự đầu tư nghiên cứu		đường bưu chính; - Nộp trực tuyến trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Phú Yên.		hành một số điều của Luật Chuyển giao công nghệ. - Thông tư số 14/2023/TT-BKHCN ngày 30/6/2023 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành Biểu mẫu hồ sơ thực hiện thủ tục hành chính quy định tại một số điều của Nghị định số 76/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Chuyển giao công nghệ.	
3	Thủ tục mua sáng chế, sáng kiến	25 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ;	- Nộp hồ sơ trực tiếp tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Phú Yên hoặc gửi qua đường bưu chính; - Nộp trực tuyến trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Phú Yên.	Không có	- Luật Chuyển giao công nghệ số 07/2017/QH14 ngày 19/6/2017. - Nghị định số 76/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Chuyển giao công nghệ. - Thông tư số 14/2023/TT-BKHCN ngày 30/6/2023 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành Biểu mẫu hồ sơ thực hiện thủ tục hành chính quy định tại một số điều của Nghị định số 76/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Chuyển giao công nghệ.	
4	Thủ tục hỗ trợ kinh phí	25 ngày làm việc kể từ ngày nhận	- Nộp hồ sơ trực tiếp tại Trung	Không có	- Luật Chuyển giao công nghệ số 07/2017/QH14 ngày	

hoặc mua công nghệ được tổ chức, cá nhân trong nước tạo ra từ kết quả nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ để sản xuất sản phẩm quốc gia, trọng điểm, chủ lực.	được hồ sơ;	tâm phục vụ hành chính công tỉnh Phú Yên hoặc gửi qua đường bưu chính; - Nộp trực tuyến trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Phú Yên.		19/6/2017. - Nghị định số 76/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Chuyển giao công nghệ. - Thông tư số 14/2023/TT-BKHHCN ngày 30/6/2023 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành Biểu mẫu hồ sơ thực hiện thủ tục hành chính quy định tại một số điều của Nghị định số 76/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Chuyển giao công nghệ.	
---	-------------	--	--	--	--

## II. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH SỬA ĐỔI, BỔ SUNG: 07 TTHC

(Quyết định số 1915/QĐ-BKHHCN ngày 28 tháng 8 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ)

ST T	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
<b>Lĩnh vực năng lượng nguyên tử, an toàn bức xạ và hạt nhân</b>						
1	Thủ tục khai báo thiết bị X- quang chẩn đoán trong y tế	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ khai báo.	Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Phú Yên. (206A Trần Hưng Đạo, thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên) - Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Phú Yên	Không	- Luật Năng lượng nguyên tử số 18/2008/QH12 ngày 03/6/2008. - Nghị định số 142/2020/NĐ-CP ngày 09 tháng 12 năm 2020 quy định về việc tiến hành công việc bức xạ và hoạt động dịch vụ hỗ trợ ứng dụng năng lượng nguyên tử. - Thông tư số 287/2016/TT-BTC ngày 15/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức	

			( <a href="http://dichvucong.phuyen.gov.vn">http://dichvucong.phuyen.gov.vn</a> )		<p>thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí trong lĩnh vực năng lượng nguyên tử.</p> <p>- Thông tư số 02/2022/TT-BKHCN ngày 25/02/2022 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 142/2020/NĐ-CP ngày 09/12/2020 của Chính phủ quy định về việc tiến hành công việc bức xạ và hoạt động dịch vụ hỗ trợ ứng dụng năng lượng nguyên tử.</p> <p>- Thông tư số 13/2023/TT-BKHCN ngày 30 tháng 6 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và công nghệ bãi bỏ một số văn bản quy phạm pháp luật do Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành, liên tịch ban hành.</p>	
2	Thủ tục cấp giấy phép tiến hành công việc bức xạ - Sử dụng thiết bị X-quang chẩn đoán trong y tế	25 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ và phí, lệ phí.	<p>Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Phú Yên. (206A Trần Hưng Đạo, thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên)</p> <p>- Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Phú Yên</p>	<p>- Phí thẩm định cấp giấy phép: + Sử dụng thiết bị X-quang chụp răng: 2.000.000 đồng/1 thiết bị. + Sử dụng thiết bị X-quang chụp vú:</p>	<p>- Luật Năng lượng nguyên tử số 18/2008/QH12 ngày 03/6/2008.</p> <p>- Nghị định số 142/2020/NĐ-CP ngày 09 tháng 12 năm 2020 quy định về việc tiến hành công việc bức xạ và hoạt động dịch vụ hỗ trợ ứng dụng năng lượng nguyên tử.</p> <p>- Thông tư số 287/2016/TT-BTC ngày 15/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức</p>	

			<p>(<a href="http://dichvucong.phuyen.gov.vn">http://dichvucong.phuyen.gov.vn</a>)</p>	<p>2.000.000 đồng/1 thiết bị. + Sử dụng thiết bị X-quang di động: 2.000.000 đồng/1 thiết bị. + Sử dụng thiết bị X-quang chẩn đoán thông thường: 3.000.000 đồng/1 thiết bị. + Sử dụng thiết bị đo mật độ xương: 3.000.000 đồng/1 thiết bị. + Sử dụng thiết bị X-quang tăng sóng truyền hình: 5.000.000 đồng/1 thiết bị. + Sử dụng thiết bị X-quang chụp cắt lớp vi tính (CT Scanner): 8.000.000 đồng/ 1 thiết bị. + Sử dụng hệ thiết bị</p>	<p>thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí trong lĩnh vực năng lượng nguyên tử. - Thông tư số 02/2022/TT-BKHCN ngày 25/02/2022 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 142/2020/NĐ-CP ngày 09/12/2020 của Chính phủ quy định về việc tiến hành công việc bức xạ và hoạt động dịch vụ hỗ trợ ứng dụng năng lượng nguyên tử. - Thông tư số 13/2023/TT-BKHCN ngày 30 tháng 6 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và công nghệ bãi bỏ một số văn bản quy phạm pháp luật do Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành, liên tịch ban hành.</p>	
--	--	--	--	--	--	--

				PET/CT: 16.000.00 0 đồng/1 thiết bị. - Lệ phí cấp giấy phép: Không.	
3	Thủ tục gia hạn giấy phép tiến hành công việc bức xạ - Sử dụng thiết bị X-quang chẩn đoán trong y tế	25 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ và phí, lệ phí.	Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Phú Yên. (206A <i>Trần Hưng Đạo, thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên</i> ) - Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Phú Yên ( <a href="http://dichvucong.phuyen.gov.vn">http://dichvucong.phuyen.gov.vn</a> )	- Phí thẩm định cấp giấy phép: 75% phí thẩm định cấp giấy phép mới. - Lệ phí cấp giấy phép: Không.	- Luật Năng lượng nguyên tử số 18/2008/QH12 ngày 03/6/2008. - Nghị định số 142/2020/NĐ-CP ngày 09 tháng 12 năm 2020 quy định về việc tiến hành công việc bức xạ và hoạt động dịch vụ hỗ trợ ứng dụng năng lượng nguyên tử. - Thông tư số 287/2016/TT-BTC ngày 15/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí trong lĩnh vực năng lượng nguyên tử. - Thông tư số 02/2022/TT-BKHCN ngày 25/02/2022 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 142/2020/NĐ-CP ngày 09/12/2020 của Chính phủ quy định về việc tiến hành công việc bức xạ và hoạt động dịch vụ hỗ trợ ứng dụng năng lượng nguyên tử. - Thông tư số 13/2023/TT-BKHCN ngày 30 tháng 6 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và công



					nghệ bãi bỏ một số văn bản quy phạm pháp luật do Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành, liên tịch ban hành.
4	Thủ tục sửa đổi giấy phép tiến hành công việc bức xạ - Sử dụng thiết bị X-quang chẩn đoán trong y tế	10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ và phí, lệ phí (nếu có).	Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Phú Yên. (206A Trần Hưng Đạo, thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên) - Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Phú Yên ( <a href="http://dichvucong.phuyen.gov.vn">http://dichvucong.phuyen.gov.vn</a> )	Không	- Luật Năng lượng nguyên tử số 18/2008/QH12 ngày 03/6/2008. - Nghị định số 142/2020/NĐ-CP ngày 09 tháng 12 năm 2020 quy định về việc tiến hành công việc bức xạ và hoạt động dịch vụ hỗ trợ ứng dụng năng lượng nguyên tử. - Thông tư số 287/2016/TT-BTC ngày 15/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí trong lĩnh vực năng lượng nguyên tử. - Thông tư số 02/2022/TT-BKHHCN ngày 25/02/2022 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 142/2020/NĐ-CP ngày 09/12/2020 của Chính phủ quy định về việc tiến hành công việc bức xạ và hoạt động dịch vụ hỗ trợ ứng dụng năng lượng nguyên tử. - Thông tư số 13/2023/TT-BKHHCN ngày 30 tháng 6 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và công nghệ bãi bỏ một số

					văn bản quy phạm pháp luật do Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành, liên tịch ban hành.
5	Thủ tục bổ sung giấy phép tiến hành công việc bức xạ - Sử dụng thiết bị X-quang chẩn đoán trong y tế	25 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ và phí, lệ phí (nếu có)	Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Phú Yên. (206A Trần Hưng Đạo, thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên) - Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Phú Yên ( <a href="http://dichvucong.phuyen.gov.vn">http://dichvucong.phuyen.gov.vn</a> )	Không	- Luật Năng lượng nguyên tử số 18/2008/QH12 ngày 03/6/2008. - Nghị định số 142/2020/NĐ-CP ngày 09 tháng 12 năm 2020 quy định về việc tiến hành công việc bức xạ và hoạt động dịch vụ hỗ trợ ứng dụng năng lượng nguyên tử. - Thông tư số 287/2016/TT-BTC ngày 15/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí trong lĩnh vực năng lượng nguyên tử. - Thông tư số 02/2022/TT-BKHHCN ngày 25/02/2022 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 142/2020/NĐ-CP ngày 09/12/2020 của Chính phủ quy định về việc tiến hành công việc bức xạ và hoạt động dịch vụ hỗ trợ ứng dụng năng lượng nguyên tử. - Thông tư số 13/2023/TT-BKHHCN ngày 30 tháng 6 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và công nghệ bãi bỏ một số văn bản quy phạm

					pháp luật do Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành, liên tịch ban hành.
6	Thủ tục cấp lại giấy phép tiến hành công việc bức xạ - Sử dụng thiết bị X-quang chẩn đoán trong y tế	10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ và phí, lệ phí (nếu có).	<p>Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Phú Yên. (206A <i>Trần Hưng Đạo, thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên</i>)</p> <p>- Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Phú Yên (<a href="http://dichvucong.phuyen.gov.vn">http://dichvucong.phuyen.gov.vn</a>)</p>	Không	<p>- Luật Năng lượng nguyên tử số 18/2008/QH12 ngày 03/6/2008.</p> <p>- Nghị định số 142/2020/NĐ-CP ngày 09 tháng 12 năm 2020 quy định về việc tiến hành công việc bức xạ và hoạt động dịch vụ hỗ trợ ứng dụng năng lượng nguyên tử.</p> <p>- Thông tư số 287/2016/TT-BTC ngày 15/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí trong lĩnh vực năng lượng nguyên tử.</p> <p>- Thông tư số 02/2022/TT-BKHHCN ngày 25/02/2022 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 142/2020/NĐ-CP ngày 09/12/2020 của Chính phủ quy định về việc tiến hành công việc bức xạ và hoạt động dịch vụ hỗ trợ ứng dụng năng lượng nguyên tử.</p> <p>- Thông tư số 13/2023/TT-BKHHCN ngày 30 tháng 6 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và công nghệ bãi bỏ một số văn bản quy phạm pháp luật do Bộ</p>

					trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành, liên tịch ban hành.	
7	Thủ tục cấp chứng chỉ nhân viên bức xạ (đối với người phụ trách an toàn cơ sở X-quang chẩn đoán trong y tế)	10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ và phí, lệ phí theo quy định.	Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Phú Yên. (206A Trần Hưng Đạo, thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên) - Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Phú Yên ( <a href="http://dichvucong.phuyen.gov.vn">http://dichvucong.phuyen.gov.vn</a> )	- Phí: Không. - Lệ phí: 200.000 đồng/1 chứng chỉ.	- Luật Năng lượng nguyên tử số 18/2008/QH12 ngày 03/6/2008. - Nghị định số 142/2020/NĐ-CP ngày 09 tháng 12 năm 2020 quy định về việc tiến hành công việc bức xạ và hoạt động dịch vụ hỗ trợ ứng dụng năng lượng nguyên tử. - Thông tư số 287/2016/TT-BTC ngày 15/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí trong lĩnh vực năng lượng nguyên tử. - Thông tư số 02/2022/TT-BKHHCN ngày 25/02/2022 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 142/2020/NĐ-CP ngày 09/12/2020 của Chính phủ quy định về việc tiến hành công việc bức xạ và hoạt động dịch vụ hỗ trợ ứng dụng năng lượng nguyên tử. - Thông tư số 13/2023/TT-BKHHCN ngày 30 tháng 6 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và công nghệ bãi bỏ một số văn bản quy phạm pháp luật do Bộ trưởng Bộ Khoa học	

					và Công nghệ ban hành, liên tịch ban hành.	
--	--	--	--	--	--	--

### III. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BỊ BÃI BỎ: 03 TTHC

(Quyết định số 1668/QĐ-BKHCN ngày 01 tháng 8 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ)

ST T	Tên thủ tục hành chính	Tên VBQPPL quy định nội dung bãi bỏ	Ghi chú
<b>Lĩnh vực hoạt động khoa học và công nghệ</b>			
1	Thủ tục công nhận kết quả nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ do tổ chức, cá nhân tự đầu tư nghiên cứu	Thông tư số 14/2023/TT-BKHCN ngày 30 tháng 6 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành Biểu mẫu hồ sơ thực hiện thủ tục hành chính quy định tại một số điều của Nghị định số 76/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Luật Chuyển giao công nghệ	Số hồ sơ TTHC: 1.002935
2	Thủ tục hỗ trợ kinh phí, mua kết quả nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ do tổ chức, cá nhân tự đầu tư nghiên cứu		Số hồ sơ TTHC: 2.001164
3	Thủ tục mua sáng chế, sáng kiến		Số hồ sơ TTHC: 2.001148

**QUY TRÌNH NỘI BỘ THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH TRONG LĨNH VỰC  
HOẠT ĐỘNG KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ; THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CHỈNH SỬA, ĐỔI  
BỔ SUNG TRONG LĨNH VỰC NĂNG LƯỢNG NGUYÊN TỬ, AN TOÀN BỨC XẠ VÀ HẠT  
NHÂN THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ  
PHÚ YÊN**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số:1192 /QĐ-UBND ngày 11/9 /2023 của Chủ tịch  
UBND tỉnh Phú Yên)*

**I. LĨNH VỰC HOẠT ĐỘNG KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ: 04 TTHC**

**1. Thủ tục: Công nhận kết quả nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ do  
tổ chức, cá nhân tự đầu tư nghiên cứu**

- Thời hạn giải quyết: **25 ngày làm việc** kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ
- Quy trình nội bộ

<b>Thứ tự công việc</b>	<b>Nội dung công việc</b>	<b>Trách nhiệm xử lý công việc</b>	<b>Thời gian thực hiện</b>
Bước 1	<b>Tiếp nhận và chuyển hồ sơ TTHC</b> - Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho cá nhân/tổ chức; - Xem xét tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ; gửi thông báo cho tổ chức, cá nhân về kết quả xem xét hồ sơ và yêu cầu sửa đổi, bổ sung (nếu có); - Số hóa hồ sơ, cập nhật trên Cổng dịch vụ công và trình Lãnh đạo Sở phụ trách	- Công chức Sở KH&CN được giao nhiệm vụ;	03 ngày làm việc
Bước 2	<b>Giải quyết hồ sơ TTHC</b> - Chuyển hồ sơ cho Phòng chuyên môn nghiệp vụ; - Tham mưu thành lập Hội đồng, tổ chức họp hội đồng đánh giá hồ sơ;	- Lãnh đạo Sở phụ trách - Phòng Quản lý khoa học và công nghệ; - Hội đồng đánh giá hồ sơ.	15 ngày làm việc
Bước 3	- Ban hành Quyết định công nhận kết quả nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ do tổ chức, cá nhân tự đầu tư nghiên cứu.	- Lãnh đạo Sở phụ trách - Phòng Quản lý khoa học và công nghệ;	6,5 ngày làm việc
Bước 4	<b>Trả kết quả giải quyết TTHC</b> Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính cho cá nhân/tổ chức và thu phí, lệ phí	- Văn thư Sở;	0,5 ngày làm việc
	<b>Tổng thời gian giải quyết</b>		<b>25 ngày làm việc</b>

**2. Thủ tục: Hỗ trợ kinh phí, mua kết quả nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ do tổ chức, cá nhân tự đầu tư nghiên cứu**

- Thời hạn giải quyết: **25 ngày làm việc**
- Quy trình nội bộ

<b>Thứ tự công</b>	<b>Nội dung công việc</b>	<b>Trách nhiệm xử lý công việc</b>	<b>Thời gian thực hiện</b>
--------------------	---------------------------	------------------------------------	----------------------------

<b>việc</b>			
Bước 1	<p><b>Tiếp nhận và chuyển hồ sơ TTHC</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho cá nhân/tổ chức;</li> <li>- Xem xét tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ; gửi thông báo cho tổ chức, cá nhân về kết quả xem xét hồ sơ và yêu cầu sửa đổi, bổ sung (nếu có);</li> <li>- Số hóa hồ sơ, cập nhật trên Cổng dịch vụ công và trình Lãnh đạo Sở phụ trách</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Công chức Sở KH&amp;CN được giao nhiệm vụ;</li> </ul>	03 ngày làm việc
Bước 2	<p><b>Giải quyết hồ sơ TTHC</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Chuyển hồ sơ cho Phòng chuyên môn nghiệp vụ;</li> <li>- Thành lập Hội đồng, tổ chức họp hội đồng đánh giá hồ sơ;</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Lãnh đạo Sở phụ trách;</li> <li>- Phòng Quản lý khoa học và công nghệ;</li> <li>- Hội đồng đánh giá hồ sơ.</li> </ul>	15 ngày làm việc
Bước 3	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Ban hành thông báo kết quả đánh giá hồ sơ đề nghị hỗ trợ kinh phí, mua kết quả nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Lãnh đạo Sở phụ trách</li> <li>- Phòng Quản lý khoa học và công nghệ;</li> </ul>	6,5 ngày làm việc
Bước 4	<p><b>Trả kết quả giải quyết TTHC</b></p> <p>Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính cho cá nhân/tổ chức và thu phí, lệ phí</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Văn thư Sở;</li> </ul>	0,5 ngày làm việc
	<b>Tổng thời gian giải quyết</b>		<b>25 ngày làm việc</b>

### **3. Thủ tục: Mua sáng chế, sáng kiến**

\* Thời hạn giải quyết: **25 ngày làm việc** kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ;

\* Quy trình nội bộ

<b>Thứ tự công việc</b>	<b>Nội dung công việc</b>	<b>Trách nhiệm xử lý công việc</b>	<b>Thời gian thực hiện</b>
Bước 1	<p><b>Tiếp nhận và chuyển hồ sơ TTHC</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho cá nhân/tổ chức;</li> <li>- Xem xét tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ; gửi thông báo cho tổ chức, cá nhân về kết quả xem xét hồ sơ và yêu cầu sửa đổi, bổ sung (nếu có);</li> <li>- Số hóa hồ sơ, cập nhật trên Cổng dịch vụ công và trình Lãnh đạo Sở phụ trách</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Công chức Sở KH&amp;CN được giao nhiệm vụ;</li> </ul>	03 ngày làm việc
Bước 2	<p><b>Giải quyết hồ sơ TTHC</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Chuyển hồ sơ cho Phòng</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Lãnh đạo Sở phụ trách;</li> </ul>	15 ngày làm việc

	chuyên môn nghiệp vụ; - Thành lập Hội đồng, tổ chức họp hội đồng đánh giá hồ sơ;	- Phòng Quản lý khoa học và công nghệ; - Hội đồng đánh giá hồ sơ.	
Bước 3	- Ban hành thông báo kết quả đánh giá hồ sơ đề nghị mua sáng chế, sáng kiến	- Lãnh đạo Sở phụ trách - Phòng Quản lý khoa học và công nghệ;	6,5 ngày làm việc
Bước 4	<b>Trả kết quả giải quyết TTHC</b> Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính cho cá nhân/tổ chức và thu phí, lệ phí	- Văn thư Sở;	0,5 ngày làm việc
	<b>Tổng thời gian giải quyết</b>		<b>25 ngày làm việc</b>

**4. Thủ tục: Hỗ trợ kinh phí hoặc mua công nghệ được tổ chức, cá nhân trong nước tạo ra từ kết quả nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ để sản xuất sản phẩm quốc gia, trọng điểm, chủ lực**

\* Thời hạn giải quyết: **25 ngày làm việc** kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ;

\* Quy trình nội bộ

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian thực hiện
Bước 1	<b>Tiếp nhận và chuyển hồ sơ TTHC</b> - Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho cá nhân/tổ chức; - Xem xét tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ; gửi thông báo cho tổ chức, cá nhân về kết quả xem xét hồ sơ và yêu cầu sửa đổi, bổ sung (nếu có); - Số hóa hồ sơ, cập nhật trên Công dịch vụ công và trình Lãnh đạo Sở phụ trách	- Công chức Sở KH&CN được giao nhiệm vụ;	03 ngày làm việc
Bước 2	<b>Giải quyết hồ sơ TTHC</b> - Chuyển hồ sơ cho Phòng chuyên môn nghiệp vụ; - Thành lập Hội đồng, tổ chức họp hội đồng đánh giá hồ sơ;	- Lãnh đạo Sở phụ trách; - Phòng Quản lý khoa học và công nghệ; - Hội đồng đánh giá hồ sơ.	15 ngày làm việc
Bước 3	- Ban hành thông báo kết quả đánh giá hồ sơ đề nghị hỗ trợ kinh phí hoặc mua công nghệ tạo ra từ kết quả nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ để sản xuất sản phẩm quốc gia, trọng điểm, chủ lực.	- Lãnh đạo Sở phụ trách - Phòng Quản lý khoa học và công nghệ;	6,5 ngày làm việc
Bước 4	<b>Trả kết quả giải quyết TTHC</b> Trả kết quả giải quyết thủ tục	- Văn thư Sở;	0,5 ngày làm việc



	hành chính cho cá nhân/tổ chức và thu phí, lệ phí		
	<b>Tổng thời gian giải quyết</b>		<b>25 ngày làm việc</b>

## II. LĨNH VỰC NĂNG LƯỢNG NGUYÊN TỬ, AN TOÀN BỨC XẠ VÀ HẠT NHÂN

### 1. Thủ tục: Khai báo thiết bị X-quang chẩn đoán trong y tế

\* Thời hạn giải quyết: **05 ngày làm việc** kể từ ngày nhận đủ hồ sơ khai báo;

\* Quy trình nội bộ

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian thực hiện
Bước 1	<b>Tiếp nhận và chuyển hồ sơ TTHC</b> - Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho cá nhân/tổ chức; - Xem xét tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ; tiếp nhận phiếu khai báo; - Số hóa hồ sơ, cập nhật trên Cổng dịch vụ công và trình Lãnh đạo Sở phụ trách	- Công chức Sở KH&CN được giao nhiệm vụ;	0,5 ngày làm việc
Bước 2	<b>Giải quyết hồ sơ TTHC</b> - Chuyển hồ sơ cho Phòng chuyên môn nghiệp vụ; - Tổ chức thẩm định hồ sơ, đề nghị chỉnh sửa, bổ sung thông tin phiếu khai báo (nếu có); - Cấp Giấy xác nhận khai báo.	- Lãnh đạo Sở phụ trách; - Phòng Quản lý khoa học và công nghệ;	04 ngày làm việc
Bước 4	<b>Trả kết quả giải quyết TTHC</b> Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính cho cá nhân/tổ chức và thu phí, lệ phí	- Văn thư Sở;	0,5 ngày làm việc
	<b>Tổng thời gian giải quyết</b>		<b>05 ngày làm việc</b>

### 2. Thủ tục: Cấp giấy phép tiến hành công việc bức xạ - Sử dụng thiết bị X-quang chẩn đoán trong y tế

\* Thời hạn giải quyết: **25 ngày làm việc** kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ và phí, lệ phí;

\* Quy trình nội bộ

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian thực hiện
Bước 1	<b>Tiếp nhận và chuyển hồ sơ TTHC</b> - Kiểm tra, hướng dẫn, hồ sơ; - Yêu cầu thanh toán phí/lệ phí (nếu có); tiếp nhận hồ sơ; - Số hóa hồ sơ, cập nhật trên Cổng dịch vụ công và trình Lãnh đạo Sở phụ trách - Trình hồ sơ cho Lãnh đạo Sở phụ trách;	- Công chức Sở KH&CN được giao nhiệm vụ;	0,5 ngày làm việc

Bước 2	<p><b>Giải quyết hồ sơ TTHC</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Chuyển hồ sơ cho Phòng chuyên môn nghiệp vụ;</li> <li>- Phòng chuyên môn nghiệp vụ xem xét tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ:</li> <li>+ Nếu hồ sơ hợp lệ: thông báo bằng văn bản mức phí;</li> <li>+ Nếu hồ sơ chưa đầy đủ, hợp lệ: thông báo bằng văn bản yêu cầu sửa đổi, bổ sung hồ sơ;</li> <li>- Tổ chức thẩm định hồ sơ; và cấp Giấy phép tiến hành công việc bức xạ sử dụng thiết bị X - quang chẩn đoán trong y tế</li> <li>- Trường hợp không cấp giấy phép, trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Lãnh đạo Sở phụ trách;</li> <li>- Phòng Quản lý khoa học và công nghệ;</li> </ul>	24 ngày làm việc
Bước 4	<p><b>Trả kết quả giải quyết TTHC</b></p> <p>Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính cho cá nhân/tổ chức.</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Văn thư Sở;</li> </ul>	0,5 ngày làm việc
<b>Tổng thời gian giải quyết</b>			<b>25 ngày làm việc</b>

**3. Thủ tục: Gia hạn giấy phép tiến hành công việc bức xạ - Sử dụng thiết bị X-quang chẩn đoán trong y tế**

\* Thời hạn giải quyết: **25 ngày làm việc** kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ và phí, lệ phí;

\* Quy trình nội bộ

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian thực hiện
Bước 1	<p><b>Tiếp nhận và chuyển hồ sơ TTHC</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kiểm tra, hướng dẫn, hồ sơ;</li> <li>- Yêu cầu thanh toán phí/lệ phí (nếu có); tiếp nhận hồ sơ;</li> <li>- Số hóa hồ sơ, cập nhật trên Công dịch vụ công và trình Lãnh đạo Sở phụ trách</li> <li>- Trình hồ sơ cho Lãnh đạo Sở phụ trách;</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Công chức Sở KH&amp;CN được giao nhiệm vụ;</li> </ul>	0,5 ngày làm việc
Bước 2	<p><b>Giải quyết hồ sơ TTHC</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Chuyển hồ sơ cho Phòng chuyên môn nghiệp vụ;</li> <li>- Phòng chuyên môn nghiệp vụ xem xét tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ:</li> <li>+ Nếu hồ sơ hợp lệ: thông báo bằng văn bản mức phí;</li> <li>+ Nếu hồ sơ chưa đầy đủ, hợp lệ: thông báo bằng văn bản yêu cầu sửa đổi, bổ sung hồ sơ;</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Lãnh đạo Sở phụ trách;</li> <li>- Phòng Quản lý khoa học và công nghệ;</li> </ul>	24 ngày làm việc

	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tổ chức thẩm định hồ sơ ; và cấp gia hạn Giấy phép tiến hành công việc bức xạ sử dụng thiết bị X - quang chẩn đoán trong y tế</li> <li>- Trường hợp không cấp gia hạn giấy phép, trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.</li> </ul>		
Bước 3	<b>Trả kết quả giải quyết TTHC</b> Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính cho cá nhân/tổ chức.	- Văn thư Sở;	0,5 ngày làm việc
<b>Tổng thời gian giải quyết</b>			<b>25 ngày làm việc</b>

**4. Thủ tục: Sửa đổi giấy phép tiến hành công việc bức xạ - Sử dụng thiết bị X-quang chẩn đoán trong y tế**

\* Thời hạn giải quyết: **10 ngày làm việc** kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ và phí, lệ phí;

\* Quy trình nội bộ

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian thực hiện
Bước 1	<b>Tiếp nhận và chuyển hồ sơ TTHC</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kiểm tra, hướng dẫn hồ sơ;</li> <li>- Yêu cầu thanh toán phí/lệ phí (nếu có); tiếp nhận hồ sơ;</li> <li>- Số hóa hồ sơ, cập nhật trên Công dịch vụ công và trình Lãnh đạo Sở phụ trách</li> <li>- Trình hồ sơ cho Lãnh đạo Sở phụ trách;</li> </ul>	- Công chức Sở KH&CN được giao nhiệm vụ;	0,5 ngày làm việc
Bước 2	<b>Giải quyết hồ sơ TTHC</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Chuyển hồ sơ cho Phòng chuyên môn nghiệp vụ;</li> <li>- Phòng chuyên môn nghiệp vụ xem xét tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ:  <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Nếu hồ sơ hợp lệ: tổ chức thẩm định hồ sơ và cấp sửa đổi giấy phép tiến hành công việc bức xạ (sử dụng thiết bị X - quang chẩn đoán trong y tế);</li> <li>+ Nếu hồ sơ chưa đầy đủ, hợp lệ: thông báo bằng văn bản yêu cầu sửa đổi, bổ sung hồ sơ;</li> </ul> </li> <li>- Trường hợp không cấp sửa đổi giấy phép, Sở Khoa học và Công nghệ trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.</li> </ul>	- Lãnh đạo Sở phụ trách; - Phòng Quản lý khoa học và công nghệ;	09 ngày làm việc
Bước 3	<b>Trả kết quả giải quyết TTHC</b> Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính cho cá nhân/tổ chức.	- Văn thư Sở;	0,5 ngày làm việc

	<b>Tổng thời gian giải quyết</b>	<b>10 ngày làm việc</b>
--	----------------------------------	-------------------------

**5. Thủ tục: Bổ sung giấy phép tiến hành công việc bức xạ - Sử dụng thiết bị X-quang chẩn đoán trong y tế**

\* Thời hạn giải quyết: **25 ngày làm việc** kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ và phí, lệ phí;

\* Quy trình nội bộ

<b>Thứ tự công việc</b>	<b>Nội dung công việc</b>	<b>Trách nhiệm xử lý công việc</b>	<b>Thời gian thực hiện</b>
Bước 1	<b>Tiếp nhận và chuyển hồ sơ TTHC</b> - Kiểm tra, hướng dẫn hồ sơ; - Yêu cầu thanh toán phí/lệ phí (nếu có); tiếp nhận hồ sơ; - Số hóa hồ sơ, cập nhật trên Cổng dịch vụ công và trình Lãnh đạo Sở phụ trách - Trình hồ sơ cho Lãnh đạo Sở phụ trách;	- Công chức Sở KH&CN được giao nhiệm vụ;	0,5 ngày làm việc
Bước 2	<b>Giải quyết hồ sơ TTHC</b> - Chuyển hồ sơ cho Phòng chuyên môn nghiệp vụ; - Phòng chuyên môn nghiệp vụ xem xét tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ: + Nếu hồ sơ hợp lệ : tổ chức thẩm định hồ sơ và cấp bổ sung giấy phép tiến hành công việc bức xạ (sử dụng thiết bị X - quang chẩn đoán trong y tế); + Nếu hồ sơ chưa đầy đủ, hợp lệ: thông báo bằng văn bản yêu cầu sửa đổi, bổ sung hồ sơ; - Trường hợp không cấp bổ sung giấy phép, Sở Khoa học và Công nghệ trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.	- Lãnh đạo Sở phụ trách; - Phòng Quản lý khoa học và công nghệ;	24 ngày làm việc
Bước 3	<b>Trả kết quả giải quyết TTHC</b> Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính cho cá nhân/tổ chức.	- Văn thư Sở;	0,5 ngày làm việc
	<b>Tổng thời gian giải quyết</b>		<b>25 ngày làm việc</b>

**6. Thủ tục: Cấp lại giấy phép tiến hành công việc bức xạ - Sử dụng thiết bị X-quang chẩn đoán trong y tế**

\* Thời hạn giải quyết: **10 ngày làm việc** kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ và phí, lệ phí;

\* Quy trình nội bộ

<b>Thứ tự công việc</b>	<b>Nội dung công việc</b>	<b>Trách nhiệm xử lý công việc</b>	<b>Thời gian thực hiện</b>
Bước 1	<b>Tiếp nhận và chuyển hồ sơ TTHC</b> - Kiểm tra, hướng dẫn, hồ sơ;	- Công chức Sở KH&CN được giao nhiệm vụ;	0,5 ngày làm việc

	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Yêu cầu thanh toán phí/lệ phí (nếu có); tiếp nhận hồ sơ;</li> <li>- Số hóa hồ sơ, cập nhật trên Cổng dịch vụ công và trình Lãnh đạo Sở phụ trách</li> <li>- Trình hồ sơ cho Lãnh đạo Sở phụ trách;</li> </ul>		
Bước 2	<p><b>Giải quyết hồ sơ TTHC</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Chuyển hồ sơ cho Phòng chuyên môn nghiệp vụ;</li> <li>- Phòng chuyên môn nghiệp vụ xem xét tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ: <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Nếu hồ sơ hợp lệ : tổ chức thẩm định hồ sơ và cấp lại giấy phép tiến hành công việc bức xạ (sử dụng thiết bị X - quang chẩn đoán trong y tế);</li> <li>+ Nếu hồ sơ chưa đầy đủ, hợp lệ: thông báo bằng văn bản yêu cầu sửa đổi, bổ sung hồ sơ;</li> </ul> </li> <li>- Trường hợp không đồng ý cấp lại giấy phép , Sở Khoa học và Công nghệ trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Lãnh đạo Sở phụ trách;</li> <li>- Phòng Quản lý khoa học và công nghệ;</li> </ul>	09 ngày làm việc
Bước 3	<p><b>Trả kết quả giải quyết TTHC</b></p> <p>Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính cho cá nhân/tổ chức.</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Văn thư Sở;</li> </ul>	0,5 ngày làm việc
	<b>Tổng thời gian giải quyết</b>		<b>10 ngày làm việc</b>

**7. Thủ tục: Cấp Chứng chỉ nhân viên bức xạ (đối với người phụ trách an toàn cơ sở X-quang chẩn đoán trong y tế)**

\* Thời hạn giải quyết: **10 ngày làm việc** kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ và phí, lệ phí;

\* Quy trình nội bộ

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian thực hiện
Bước 1	<p><b>Tiếp nhận và chuyển hồ sơ TTHC</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kiểm tra, hướng dẫn, hồ sơ;</li> <li>- Yêu cầu thanh toán phí/lệ phí (nếu có); tiếp nhận hồ sơ;</li> <li>- Số hóa hồ sơ, cập nhật trên Cổng dịch vụ công và trình Lãnh đạo Sở phụ trách</li> <li>- Trình hồ sơ cho Lãnh đạo Sở phụ trách;</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Công chức Sở KH&amp;CN được giao nhiệm vụ;</li> </ul>	0,5 ngày làm việc
Bước 2	<p><b>Giải quyết hồ sơ TTHC</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Chuyển hồ sơ cho Phòng chuyên môn nghiệp vụ;</li> <li>- Phòng chuyên môn nghiệp vụ xem xét tính đầy đủ, hợp lệ của</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Lãnh đạo Sở phụ trách;</li> <li>- Phòng Quản lý khoa học và công nghệ;</li> </ul>	09 ngày làm việc

	<p>hồ sơ:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Nếu hồ sơ hợp lệ: thông báo bằng văn bản mức phí;</li> <li>+ Nếu hồ sơ chưa đầy đủ, hợp lệ: thông báo bằng văn bản yêu cầu sửa đổi, bổ sung hồ sơ;</li> <li>- Tổ chức thẩm định hồ sơ và cấp Chứng chỉ nhân viên bức xạ cho người phụ trách an toàn cơ sở X-quang chẩn đoán y tế;</li> <li>- Trường hợp không cấp Chứng chỉ nhân viên bức xạ, Sở Khoa học và Công nghệ trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.</li> </ul>		
Bước 3	<p><b>Trả kết quả giải quyết TTHC</b>          Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính cho cá nhân/tổ chức.</p>	- Văn thư Sở;	0,5 ngày làm việc
	<b>Tổng thời gian giải quyết</b>		<b>10 ngày làm việc</b>